

# Vận đơn (Bill of lading - B/L) và các điều cần biết

Không một ai trong số chúng ta từ những người làm công tác xuất nhập khẩu đến người nhận hàng, người gửi hàng, chủ tàu, đại lý, Hải quan, nhân viên giao nhận, . . . đều không biết về vận đơn (B/L).

Vận đơn rất đa dạng, phong phú về nội dung và hình thức, và được sử dụng vào nhiều mục đích khác nhau. Với lý do trên việc nhận biết các loại vận đơn và ý nghĩa của từng loại rất quan trọng để tránh những sai lầm, rủi ro, tranh chấp không đáng có.

## **Vậy, thế nào được gọi là vận đơn (Bill of Lading - viết tắt là B/L)**

Là loại chứng từ do người chuyên chở (chủ tàu, thuyền trưởng, đại lý hoặc người làm thuê cho chủ tàu) cấp cho người gửi hàng nhằm xác nhận việc hàng hóa đã được tiếp nhận để vận chuyển gồm ba chức năng cơ bản sau:

- Là một biên lai của người chuyên chở xác nhận là họ đã nhận hàng để chở.
- Là một bằng chứng về những điều khoản của một hợp đồng vận tải đường biển.
- Là một chứng từ sở hữu hàng hóa.

Nói đến đây, một vận đơn quả là quá đơn giản tuy nhiên trong thực tế thì lại khác, để hiểu về từng loại vận đơn với các chức năng của nó lại là điều khó khăn. Chúng tôi đang sưu tầm một số tài liệu từ nhiều nguồn và tạmthống kê một số loại vận đơn như sau :

## **1. CĂN CỨ VÀO TÌNH TRẠNG BỐC XẾP HÀNG HOÁ**

- **Vận đơn đã bốc hàng lên tàu** : (*Shipped on board B/L*): Là loại vận đơn mà chủ tàu, thuyền trưởng hoặc người làm công cho chủ tàu cấp cho người gửi hàng khi đã hoàn thành việc bốc hàng lên tàu
- **Vận đơn nhận hàng để chở** (*Received for shipment B/L*): Là vận đơn nhận hàng để chở được ký phát cho người gửi hàng để cam kết hàng sẽ được bốc lên tàu và chở bằng con tàu như đã ghi trên vận đơn.

## **2. CĂN CỨ VÀO PHÊ CHỮ TRÊN VẬN ĐƠN**

- **Vận đơn hoàn hảo** (*Clean B/L*): Là vận đơn không có ghi chú khiếm khuyết của hàng hóa hay bao bì.
- **Vận đơn không hoàn hảo** (*Unclean B/L hay Dirty B/L*): Là loại vận đơn trên đó người chuyên chở có ghi chú xấu về tình trạng hàng hóa hay bao bì.

## **3. CĂN CỨ VÀO TÍNH PHÁP LÝ CỦA HÀNG HOÁ**

- **Vận đơn gốc** (*Original B/L*) : Là vận đơn được ký bằng tay có thể không có dấu "Original" và có thể giao dịch, chuyển nhượng được.
- **Vận đơn bản sao** (*Copy B/L*): Là vận đơn bản phụ của vận đơn gốc, không có chữ ký tay, thường có dấu " Copy" và không giao dịch chuyển nhượng được.

## **4. CĂN CỨ VÀO TÍNH LƯU THÔNG CỦA VẬN ĐƠN**

- **Vận đơn đích danh** (*Straight B/L*) Là vận đơn ghi rõ tên và địa chỉ của người nhận hàng.
- **Vận đơn theo lệnh** (*To order B/L*): Là vận đơn mà trên đó ghi rõ hàng được giao theo lệnh của một người nào đó.

- **Vận đơn vô danh** (*To bearer B/L*): Là loại vận đơn không ghi tên của người nhận hàng mà hàng sẽ được giao trực tiếp cho người cầm vận đơn gốc.

## 5. CĂN CỨ VÀO PHƯƠNG THỨC THUÊ TÀU

- **Vận đơn tàu chợ** (*Liner B/L*): Là vận đơn được ký phát cho người gửi hàng khi sử dụng tàu chợ để vận chuyển hàng, vận đơn này ngoài giá trị là chứng từ sở hữu hàng hoá mà còn có giá trị pháp lý như một hợp đồng chuyên chở.
- **Vận đơn tàu chuyên** (*Voyage Charter B/L*): Là loại vận đơn được ký phát cho người gửi hàng khi sử dụng phương thức thuê tàu chuyên, và thường có câu "sử dụng với hợp đồng thuê tàu -to be used with charter party".

## 5. CĂN CỨ VÀO HÀNH TRÌNH VÀ PHƯƠNG THỨC CHUYÊN CHỞ

- **Vận đơn đi thẳng** (*Direct B/L*): Là vận đơn được cấp trong trường hợp hàng hoá được chở thẳng từ cảng bốc đến cảng dỡ mà không chuyển tải dọc đường.
- **Vận đơn chở suốt** (*Through B/L*): là loại vận đơn được ký phát cho người gửi hàng và dùng cho người nhận đi nhận hàng ở cảng đến mà không quan tâm đến việc hàng có được chuyển tải hay không và có bao nhiêu vận đơn khác đã được phát hành trong quá trình vận chuyển.
- **Vận đơn đa phương thức** (*Multimodal B/L, Intermodal B/L or Combined B/L*): Là loại vận đơn phát hành cho việc chuyên chở hàng hoá bằng container theo phương thức "door to door" mà theo đó hàng được vận chuyển bằng nhiều tàu hay nhiều phương thức khác nhau (máy bay, tàu biển, đường sắt, đường bộ,..)

## 6. CÁC LOẠI VẬN ĐƠN KHÁC

- **Surrendered B/L**
- **Express B/L**
- **Master B/L**
- **House B/L**
- **Seaway Bill**
- **Custom's B/L**
- **FIATA B/L**
- **Và rất nhiều loại khác nữa,..**

Như các bạn đã biết B/L có một vai trò rất quan trọng trong việc thanh toán quốc tế. vậy cụ thể quy định về B/L trong thanh toán quốc tế như thế nào? Mình xin giới thiệu một số điểm cơ bản sau:

Trừ khi có sự quy định khác trong Tín dụng, nếu một tín dụng yêu cầu một vận tải đơn từ cảng tới cảng, các Ngân hàng sẽ chấp nhận một chứng từ dù được gọi tên như thế nào, mà:

### **1. Bộ đầy đủ các bản gốc:**

Điều khoản 23 UCP về chứng từ vận tải phải quy định số lượng các bản gốc phát hành. Các chứng từ vận tải có ghi chú "bản gốc thứ nhất" (Original), "bản gốc thứ hai" (Duplicate), "bản gốc thứ ba" (triplicate), "bản gốc thứ nhất", "bản gốc thứ hai như nhau", "bản gốc thứ ba như nhau" v.v.... hoặc các ghi chú tương tự đều là bản gốc. B/L không nhất thiết là phải có chữ "Original" mới được chấp nhận như là bản gốc.

### **2. Ký vận đơn:**

Trên bề mặt của vận đơn ghi rõ tên của người chuyên chở và đã ký tên hoặc được chứng thực

\* Bởi người chuyên chở hoặc người đại lý đích danh hoặc đại diện của người chuyên chở.

\* Bởi thuyền trưởng hoặc một người đại lý đích danh hoặc đại diện của thuyền trưởng.

Bất cứ chữ ký hay chứng thực nào của người chuyên chở hoặc thuyền trưởng phải được nhận biết

họ đích thực là người chuyên chở hoặc thuyền trưởng. Tùy từng trường hợp một người đại lý ký tên hoặc chứng thực cho người chuyên chở hoặc thuyền trưởng cũng phải ghi rõ tên và năng lực của họ, người chuyên chở hoặc thuyền trưởng mà người đại lý thay mặt để hành động. Nếu L/C quy định "Vận đơn của người giao nhận cũng chấp nhận" hooswcj sử dụng một nhóm từ tương tự thì người giao nhận có thể ký BL với tư cách của người giao nhận mà không cần phải thể hiện anh ta là người chuyên chở hay đại lý của người chuyên chở đích danh. Cũng không cần thiết phải nêu tên người chuyên chở.

### **3. Ghi chú đã bốc hàng:**

Việc bốc hàng lên tàu hoặc giao hàng lên một con tàu đích danh có thể được chỉ ra bằng từ ngữ đã được in từ trước trên mặt vận tải đơn rằng hàng đã được bốc xong lên tàu hoặc giao trên một con tàu đích danh. Trường hợp này, ngày phát hành vận tải đơn được coi là ngày bốc hàng lên tàu và là ngày giao hàng.

Trong tất cả các trường hợp khác, bốc hàng lên một con tàu đích danh phải được chứng minh rằng sự ghi nhận trên vận tải đơn và ngày ghi nhận bốc hàng được coi là ngày giao hàng.

Nếu vận tải đơn có ghi "tàu dự kiến" hoặc những từ tương tự có liên quan đến người chuyên chở, việc bốc hàng lên tàu trên con tàu đích danh phải được ghi chú trên vận tải đơn, ngoài việc ghi rõ ngày mà hàng hoá đã được bốc lên tàu còn phải ghi tên của con tàu đó, thậm chí cả ngay khi hàng hoá đã được bốc lên một con tàu gọi là "con tàu dự định".

Nếu vận tải đơn nơi nhận hàng hoặc nơi nhận hàng để gửi khác với cảng bốc hàng việc ghi chú hàng đã bốc lên tàu cũng phải ghi rõ cảng bốc qui định trên Tín dụng và tên tàu nhận hàng, thậm chí ngay cả khi hàng hoá đã được bốc xong trên con tàu được ghi tên trên vận tải đơn. Điều khoản này cũng được áp dụng ngay cả khi trên vận tải đơn đã in trước chữ hàng đã bốc xong lên tàu.

### **4. Cảng bốc hàng và dỡ hàng:**

\* Một khi cảng bốc hàng chỉ định theo yêu cầu của L/C phải thể hiện ở ô cảng bốc hàng trên B/L, thì có thể nó lại được ghi vào ô "Nơi nhận hàng" hoặc tương tự nếu biết rõ ràng là hàng hóa đã được vận chuyển từ nơi nhận hàng đó bằng tàu biển và với điều kiện là có ghi chú chứng minh rằng hàng hóa đã được bốc lên tàu tại cảng quy định ở "Nơi nhận hàng" hoặc tương tự.

\* Một khi cảng dỡ hàng chỉ định theo yêu cầu của L/C phải thể hiện ở ô cảng bốc hàng trên B/L, thì có thể nó lại được ghi vào ô "Nơi đến cuối cùng" hoặc tương tự nếu biết rõ ràng là hàng hóa đã được vận chuyển đến nơi đến cuối cùng bằng tàu biển và với điều kiện là có ghi chú chứng minh rằng cảng dỡ hàng là cảng quy định ở "Nơi đến cuối cùng" hoặc tương tự.

\* Nếu CY, trạm giao nhận hoặc kho CFS được ghi là nơi nhận hàng và nơi đó trùng với cảng bốc hàng chỉ ssinhj thì những nơi này được coi là như nhau, và do đó việc quy định cảng bốc hàng và tên tàu ở trong ghi chú về hàng đã bốc lên tàu là không cần thiết.

\* Nếu L/C quy định 1 khu vực địa lý hoặc 1 loạt cảng bố và cảng dỡ thì B/L phải ghi cảng bốc và dỡ thực tế và các cảng này phải nằm trong khu vực địa lý hoặc các cảng đã nêu ở trên.

### **5. Người nhận hàng, bên ra lệnh, người gửi hàng và ký hân, bên thông báo:**

\* Nếu 1 L/C yêu cầu 1 B/L ghi hàng hóa được giao cho 1 bên đích danh mà không phải "theo lệnh (to order)" hoặc "theo lệnh của (to order of)" thì B/L không được ghi từ "theo lệnh" hoặc "theo lệnh của" trước tên bên đích danh đó. Tương tự như vậy nếu L/C yêu cầu hàng hóa giao "theo lệnh" hoặc "theo lệnh của" một bên đích danh thì B/L không được ghi hàng hóa giao trực tiếp cho bên đích danh.

\* Nếu B/L được phát hành theo lệnh của người gửi hàng thì nó phải được ký hậu bởi người gửi hàng. Việc ký hậu thể hieenjlaf vì hay là thay mặt nguowwig gửi hàng có thể chấp nhận.

\* Nếu L/C không quy định là thông báo cho ai thì ô đó trên B/L có thể để trống hoặc có thể điền vào bất cứ cách nào.

### **6. Chuyển tải hàng hóa:**

Chuyển tải có nghĩa là dỡ hàng xuống và bốc dỡ hàng từ con tàu này sang con tàu khác từ một hành

trình vận tải biển từ cảng bốc tới cảng dỡ hàng quy định trong Tín dụng.

Trừ khi các điều kiện ghi trong Tín dụng cấm chuyển tải, các Ngân hàng sẽ chấp nhận các vận tải đơn có ghi hàng hoá sẽ được chuyển tải, miễn là toàn bộ hành trình chuyên chở đường biển chỉ dùng cùng một vận tải đơn. Ngay cả khi Tín dụng cấm chuyển tải, các Ngân hàng sẽ chấp nhận một vận tải đơn, trên đó:

\* Có ghi là sẽ chuyển tải chừng nào mà những hàng hoá liên quan được chuyên chở bằng contơ, các moóc và/hoặc các sà lan LASH đã ghi trên vận tải đơn, miễn là toàn bộ hành trình đường biển chỉ dùng cùng một vận tải đơn mà thôi.

Và/hoặc

\* Có ghi điều khoản người chuyên chở bảo lưu quyền chuyển tải.

### **7. B/L hoàn hảo:**

Các điều khoản ghi chú trên B/L tuyên bố một cách rõ ràng về tình trạng khuyết tật của hàng hóa và/hoặc của bao bì là không thể chấp nhận. Các điều khoản hoặc ghi chú trên B/L không tuyên bố rõ ràng về tình trạng khuyết tật của hàng hóa và/hoặc của bao bì thì không coi là có sai biệt. Từ hoàn hảo không nhất thiết phải thể hiện trên B/L cho dù L/C có thể yêu cầu. Nếu từ hoàn hảo xuất hiện trên B/L và được xóa đi thì B/L sẽ không được coi là hoàn hảo hay không sạch trừ khi B/L có điều khoản hoặc ghi chú là hàng hóa hoặc bao bì có khuyết điểm.

### **8. Mô tả hàng hóa:**

Mô tả hàng hóa trên bill có thể thể hiện một cách chung chung không mâu thuẫn với mô tả trong L/C.

### **9. Các sửa chữa và thay đổi:**

Những sửa chữa và thay đổi trên B/L phải được xác nhận. Những xác nhận như thế phải được thể hiện là so người chuyên chở, thuyền trưởng hoặc bất kỳ người đại lý nào của họ thực hiện. Các bản sao lưu không lưu thông được của B/L không cần phải có chữ ký hoặc xác nhận bất cứ những thay đổi hoặc sửa chữa nào có thể đã được thực hiện trên bản gốc.

### **10. Cước phí và phụ phí:**

\* Nếu L/C yêu cầu B/L phải ghi rõ cước phí PP hay CC thì B/L phải ghi chú cho phù hợp.

\* Những người yêu cầu và các ngân hàng phát hành phải ghi rõ ràng các yêu cầu của các chứng từ để thể hiện là cước phí trả trước hay trả sau.

\* Nếu L/C quy định không chấp nhận các phụ phí thì B/L không được thể hiện là phụ phí đã hoặc sẽ có. Việc thể hiện như vậy có thể nói một cách rõ ràng về phụ phí hoặc có thể sử dụng các thuật ngữ mà đề cập các chi phí gắn liền với việc xếp dỡ hàng hóa như: Miễn xếp(FI), miễn dỡ(FO), miễn xếp dỡ(FIO), miễn xếp dỡ và sắp xếp(FIOS).

### **11. Hàng hóa được cấp nhiều B/L:**

Nếu B/L ghi là trong một cont được vận chuyển theo B/L đó cộng với một hoặc nhiều B/L khác hoặc các từ có ý nghĩa tương tự, điều này có nghĩa là toàn bộ cont sẽ phải được giao cho ng nhận hàng và do đó tất cả B/L liên quan đến cont đó phải được xuất trình để được giải tỏa cont. Một B/L như thế không được chấp nhận, trừ khi tất cả đc xuất trình theo cùng một L/C